TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2026/HS-ST
Ngày: 23-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dư Công Thử.

2. Ông Vũ Văn Công.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2026/TLST-HS ngày 13/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2026/QĐXXST-HS ngày 13/4/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**; giới tính: nam; sinh năm 1993 tại thành phố H; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; Cha: Lê Văn T1; mẹ: Hồ Thị N; Vợ: Lương Nữ Mai T2, con: có 01 con sinh năm 2024: Tiền án, tiền sự: Không. Có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Phương Đ, sinh năm 1956; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Phương Đ:

1. Trịnh Thị B, sinh năm 1962; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng (vợ bị hại). Có mặt.

2. Nguyễn Phương T3, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng (con trai bị hại). Có mặt.

3. Nguyễn Phương Đ1, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng (con trai bị hại). Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Mai Tự H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Buôn C, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là Buôn Cư Đ2, xã Y, tỉnh Đắk Lắk) (người điều khiển xe ô tô biển số 47C-306.38). Có mặt.

2. Công ty cổ phần Đ4; Địa chỉ: Mỏ đá T, thôn T, xã N, tỉnh Lâm Đồng (quản lý xe trộn bê tông 51E-049.47).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Ngọc L, chức danh: Tổng giám đốc. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Văn M, sinh năm 1984, chức danh: Quản lý. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 31/03/2025, tại K+800 Quốc lộ B thuộc địa phận thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô biển số 49N6-1153 do ông Nguyễn Phương Đ - SN: 1956, NTT: thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng điều khiển lưu thông theo hướng xã H đi xã Đ - L. Khi xe đến địa điểm trên thì xảy ra va chạm với xe ô tô tải biển số 51E-049.47 do ông Lê Văn T - SN: 1993, NTT: thôn Đ, Xã N, tỉnh Lâm Đồng và xe ô tô tải (loại 1.4 tấn) biển số 470-306.38 do ông Mai Tự H - SN: 1989, NTT: buồn C, xã Y, tỉnh Đăk Lăk đang dừng đỗ xe ở bên phải đường cùng chiều lưu thông với xe mô tô. Hậu quả: Ông Nguyễn Phương Đ tử vong tại hiện trường.

Căn cứ kết luận giám định số 73/KLGĐTT-PC09 ngày 21 tháng 04 năm 2025 của Phòng PC09 - Công an tỉnh L đối với tử thi của ông Nguyễn Phương Đ, sinh năm 1956, địa chỉ: thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng trong vụ TNGT xảy ra ngày 31/03/2025 tại Km164+800, thôn Đ, xã T, Lâm Đồng, nội dung như sau:

+ Các kết quả chính: Biến dạng toàn bộ vùng mặt, Đ3 rách da phức tạp vùng đầu, trán, mặt ra sau chẩm lộ xương hộp sọ. Biến dạng ngực phải, cột sống, vai hai bên, kèm bầm tím sây sát dạng trượt vùng lưng hai bên. Sập lún xương hộp sọ kèm tổ chức não đập nát và thoát ra ngoài. Dập xương hộp sọ, dập thoát não. Gây cột sống cổ, cột sống lưng, ngực.

+ Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Căn cứ bản Kết luận giám định số 297/KL-KTHS ngày 30/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh L đối với dấu vết va chạm; chiều hướng lưu thông và tốc độ, điểm đụng, vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường của các phương tiện trong

vụ TNGT xảy ra ngày 31/03/2025 tại Km 164+800 xảy ra tại thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng, nội dung như sau:

- Dấu vết va chạm giữa 03 (ba) phương tiện:

+ Vết trượt xước sơn, kèm gây vỡ ốp nhựa bên trái phía sau xe mô tô biển số 49N6-1153, phù hợp và chạm với vết trượt, kèm bám chất màu đỏ tại mặt ngoài mà lốp trước bên phải xe ô tô biển số 516-049.57.

+ Vết trượt xước, bám chất màu đen tại trục bánh trước bên phải xe mô tô biển số 49N6-1153, phù hợp với vết trượt xước tại mặt sau chắn bùn bánh trước bên trái xe ô tô biển số 47C-306.38.

+ Không đủ cơ sở kết luận vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông xe môtô biển số 49N6-1153 đã va chạm với xe ôtô biển số 51E-049.47 trước hay xe ôtô biển số 470-306.38 trước.

- Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe mô tô biển số 49N6-1153 và xe ôtô biển số 518 - 049.47, xe ô tô biển số 47C-306.38 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

- Chiều hướng lưu thông của 03 (ba) phương tiện:

+ Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông xe mô tô biển số 49N6-1153 và xe ô tô biển số 51E-049.57 lưu thông trên đường Q, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng về hướng huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

+ Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông xe ô tô biển số 47C-306.38 trong trạng thái đậu đỗ trên một phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ Cao tốc L1, huyện Đ về hướng huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

- Vùng va chạm đầu tiên chiều trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 49N6-1153 với xe ô tô biển số 515-049.47, vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ Cao tốc L - P, huyện Đ về hướng huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Vùng va chạm đầu tiên chiếu trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 4906-1153 với xe ô tô biển số 470-306.38, vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ Cao tốc L, huyện Đ về hướng huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện vụ tai nạn giao thông xác định nguyên nhân vụ tai nạn giao thông là do Lê Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 51E-049.47 lưu thông tại đoạn đường K+800 Quốc lộ B thuộc địa phận thôn Đ, xã N, tỉnh Lâm Đồng theo hướng xã H đi xã Đ - L vượt xe ô tô tải đang đậu phía trước cùng chiều nhưng không chủ ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe cùng chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 49N6-1153 do ông Nguyễn Phương Đ đang điều khiển cùng chiều phía trước. Hậu quả Nguyễn Phương Đ tử vong.

Cáo trạng số 86/CT-VKSKV2 ngày 06/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố Lê Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lê Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Đề nghị trả lại 01 giấy phép lái xe hạng D số 680144005055 mang tên Lê Văn T cho bị cáo Lê Văn T.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 giấy phép lái xe số AE 812009 mang tên Nguyễn Phương Đ.

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại Bản cáo trạng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản cáo trạng quy kết. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan, kết luận điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ ngày 31/03/2025 tại Km 164+800 Quốc lộ B thuộc địa phận thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng), Lê Văn T có giấy phép lái xe hạng D theo quy định điều khiển xe ô tô tải biển số 51E-049.47 theo hướng xã H đi xã Đ - L vượt xe ô tô tải biển số 47C-306.38 do ông Mai Tự H đang đậu phía trước cùng chiều nhưng Lê Văn T không chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn dẫn đến va chạm với xe mô

tô biển số 49N6-1153 do ông Nguyễn Phương Đ đang điều khiển cùng chiều phía trước làm ông Nguyễn Phương Đ tử vong đã vi phạm Điều 14 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để biết việc điều khiển xe ô tô tải khi tham gia giao thông không chấp hành luật giao thông đường bộ, vượt không bảo đảm an toàn là không tuân thủ đúng quy định pháp luật về giao thông dẫn đến hậu quả gây tai nạn làm cho ông Nguyễn Phương Đ tử vong. Mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hậu quả đã xảy ra. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo chịu mức án tương xứng với hành vi của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo Lê Văn T và Công ty cổ phần Đ4 (chủ quản lý xe ô tô biển số 51E-049.47) đã bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), trong đó nộp vào Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Lâm Đồng số tiền 100.000.000 đồng, đại diện bị hại nhận trực tiếp số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện bị hại là vợ và con của Nguyễn Phương Đ đã có đơn xin bãi nại đề nghị không xử lý hình sự đối với Lê Văn T, cam kết không yêu cầu bồi thường gì thêm về về phần dân sự; nên cần áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Tuy nhiên xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, giao bị cáo về cho chính quyền

địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung là phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT đã thu giữ các vật chứng phục vụ công tác điều tra, sau đó đã tiến hành xử lý các vật chứng như sau:

+ Ngày 25/9/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L ra Quyết định xử lý vật chứng số 1840/QĐ-VPCQCSĐT xử lý những vật chứng gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe số 47000695 mang tên Võ Lê Thanh H1; Giấy phép lái xe số 670248000793 mang tên Mai Tự H; 01 xe ô tô nhãn hiệu Thaco Foton, màu xanh, biển số 47C-306.38 bằng hình thức trả lại cho ông Mai Tự H là phù hợp.

+ Ngày 22/01/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L ra Quyết định xử lý vật chứng số B245/QĐ-VPCQCSĐT gồm:

Giấy chứng nhận kiểm định số 0179676, biển đăng ký 51E-049.47; 01 xe ô tô nhãn hiệu Sany, màu trắng, biển số 51 E-049.47 bằng hình thức trả lại cho Công ty CP L2 và T là phù hợp.

Giấy đăng ký xe máy số 0096465, biển số đăng ký 49N6-1153; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ đen, biển số 49N6-1153 đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn bằng hình thức trả lại cho ông Nguyễn Phương T3 là phù hợp.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng D số 680144005055 mang tên Lê Văn T cần tuyên trả lại cho bị cáo Lê Văn T.

- Đối với 01 giấy phép lái xe số AE 812009 mang tên Nguyễn Phương Đ tại Bản kết luận giám định số 468/KL-KTHS ngày 24/6/2025 của Phòng PC09-Công an tỉnh L đối với giấy phép lái xe; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô trong vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 31/3/2025 tại Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xác định giấy phép lái xe số AE 812000, đề ngày 26/11/2007 mang tên Nguyễn Phương Đ là giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo Lê Văn T và Công ty cổ phần Đ4 (chủ quản lý xe ô tô biển số 51E-049.47) đã bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), trong đó nộp vào Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Lâm Đồng số tiền 100.000.000 đồng, đại diện bị hại nhận trực tiếp số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện bị hại là vợ và con của Nguyễn Phương Đ đã có đơn bãi nại đề nghị không xử lý hình sự đối với Lê Văn T, cam kết không yêu cầu bồi thường gì thêm về về phần dân sự.

[8] Đối với chiếc xe ô tô tải BKS 47C-306.38 do ông Mai T4 H dừng đỗ tại đoạn đường K+800 Quốc lộ B thuộc địa phận thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng. Vào

thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông trên, ông Mai Tự H điều khiển xe ô tô có giấy phép lái xe ô tô hạng C, dừng đỗ đúng phần đường quy định, không sử dụng rượu bia hay bất cứ chất kích thích nào khác. Do đó ông H không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên và không có hành vi vi phạm hành chính về Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt Lê Văn T 01(một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 23/4/2026.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

T5 trả lại cho bị cáo Lê Văn T 01 giấy phép lái xe hạng D số 680144005055 mang tên Lê Văn T (Giấy phép lái xe hiện đang lưu trong hồ sơ giải quyết vụ án).

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe số AE 812000 mang tên Nguyễn Phương Đ (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/3/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2- Lâm Đồng).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả giữa bị cáo Lê Văn T và Công ty cổ phần Đ4 (chủ quản lý xe ô tô biển số 51E-049.47) với số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) cho đại diện gia đình bị hại.

Trong đó đối với số tiền 100.000.000 đồng nộp vào Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Lâm Đồng tại Biên lai thu tiền số 0000250 ngày 20/01/2026 do Công ty cổ phần Đ4 (Mai Văn M nộp thay) số tiền 50.000.000 đồng và tại Biên

lai thu tiền số 0000246 ngày 20/01/2026 do Lê Văn T nộp số tiền 50.000.0000 đồng. Phía đại diện gia đình bị hại có quyền nộp đơn yêu cầu đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Lâm Đồng để được nhận số tiền 100.000.000 đồng tiền bồi thường khắc phục hậu quả trên.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2–Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2–Lâm Đồng;
- Bị cáo; người liên quan;
- Người đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu HS, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hoài

TAND KHU VỰC 2
ZTG230426.TL.QDBA
1224